

Bản án số: 16/2024/HS -ST
Ngày: 08/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh

Ông Nguyễn Tiến Chuyên

-Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng- Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Tuấn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 403/2023/TLST - HS ngày 12/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 411/2023/QĐXXST – HS ngày 22/12/2023; đối với các bị cáo:

Họ Tên: Nguyễn Thiện Q - Sinh năm: 2003; HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện S, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Hồng N; Gia đình có 02 con, bị can là con cả; Vợ, con: Không.

- Nhân thân: Ngày 08/9/2021, Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không giao nộp vũ khí, mức phạt: 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong ngày 05/10/2021).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 26/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

Họ Tên: Nguyễn Tùng D - Sinh năm: 2003; HKTT: Thôn D, xã T, huyện S, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thanh H và bà Trần Kim Hoàng N1; Vợ, con: Không.

- Nhân thân: Ngày 20/6/2022, Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ, mức phạt: 15.000.000 đồng (đã chấp hành xong ngày 23/6/2022).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 26/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

Họ Tên: Dương Trung K - Sinh năm: 1995; HKTT: Thôn P, xã T, huyện S, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Dương Văn K1 và bà Đồng Thị T; Gia đình có 02 con, bị can là con thứ 2; Vợ, con: Không.

- Nhân thân: Không.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 26/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Trung K là ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1986 – Công ty L - Luật sư thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (có mặt).

Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn T2 - sinh năm: 2003; HKTT: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh H. (vắng mặt).

- Anh Phạm Minh V - sinh năm: 2003; HKTT: TDP số B, phường T, quận N, thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D do quen biết nhau và đều không có công ăn việc làm nên Q đã rủ D đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Trong ngày 25/8/2023, Q và D đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2023, Nguyễn Thiện Q sử dụng ứng dụng Messenger gọi cho Nguyễn Tùng D rủ đi trộm cắp xe máy. D đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH150i, đeo biển kiểm soát 65B2 – 2xxxx đón Q đi trộm cắp tài sản. Trước khi đi, Q mang theo 01 đầu vạm phá khóa tự chế và 01 tay công để dùng làm công cụ cho việc trộm cắp. D điều khiển xe máy chở Q đi đến chung cư H thuộc phường X, quận B, Hà Nội thì Q phát hiện thấy dưới lòng đường có để 04 chiếc xe máy và thấy không có người trông giữ nên Q bảo D dừng xe lại đứng canh giới còn Q xuống xe đi bộ vào bẻ khóa trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc (SK: RLHJA3929NY25XXXX, SM: JA39E-275XXXX, không đeo biển kiểm soát) của anh Nguyễn Văn T2 (Sinh năm 2003; Trú tại: Xã C, huyện L, tỉnh H). Sau khi trộm cắp được tài sản, Q điều khiển xe máy trộm cắp được đi đến bãi gửi xe của công viên H gửi xe và tiếp tục cùng D đi trộm cắp tài sản.

Vụ thứ hai: Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 25/8/2023, D chở Q đi đến khu vực tòa nhà A chung cư A, phường C, quận B, Hà Nội thì Q quan sát phát hiện thấy trong sân chung cư có để nhiều xe máy và không có người trông giữ nên Q bảo D dừng xe đứng canh giới còn Q đi bộ vào sân và dùng vạm bẻ khóa, trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 89C2 – 0xxxx màu đen bạc (hiện chưa xác định được bị hại). Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Q tiếp tục cùng D điều khiển xe đi ra khu vực bãi gửi xe Công viên H1 và D đã gửi xe máy nhãn hiệu Honda SH150i của D lại và cùng Q lấy xe đã trộm cắp trước đó rồi cả

hai mỗi người điều khiển một xe trộm cắp được về nhà Q ở thôn Đ, xã T, huyện S, Hà Nội. Tại đây, Q dùng dụng cụ tháo bỏ biển kiểm soát 89C2 – 0xxxx và liên hệ với Dương Trung K để bán 02 xe máy vừa trộm cắp được. Q và K trao đổi, thống nhất giá bán 02 xe là 12.800.000 đồng, mỗi xe 6.400.000 đồng và hẹn nhau ra khu vực ngã tư P, thuộc xã T, huyện S, Hà Nội để mua bán xe. Q và D sau đó điều khiển 1 xe đi ra chỗ hẹn gặp K. Quá trình trao đổi và giao dịch mua bán xe, Q có nói cho K biết là xe vừa trộm cắp được, K muốn sử dụng thì phải thay ổ khóa. K đồng ý mua và đưa cho Q số tiền 9.500.000 đồng còn nợ lại 3.300.000 đồng, K hẹn hôm sau thanh toán nốt. Đến ngày 26/8/2023, K đã chuyển khoản thanh toán cho Q 3.000.000 đồng, còn nợ 300.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/8/2023, sau khi bán xe cho K, Q và D thuê xe taxi quay lại Công viên H để lấy xe máy SH150i của D. Sau khi lấy xe máy, D điều khiển xe chở Q đi sang khu đô thị V, phường C, quận N, Hà Nội. Tại đây, Q quan sát thấy dưới lòng đường có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, biển kiểm soát 29H1 – 6xxxx của anh Phạm Minh V (Sinh năm 2003; Trú tại: Phường T, quận N, thành phố Hà Nội) để dưới lòng đường không có người trông giữ. Q bảo D dừng xe đứng cạnh giới còn Q đi bộ vào dùng vạm bẻ khoá lấy trộm xe của anh V và cùng D điều khiển xe đi về S cất giấu tại nhà của Q.

Đến ngày 26/8/2023, Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt giữ và thu giữ tang vật. Cơ quan điều tra sau đó đã tiến hành triệu tập Dương Trung K đến trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thiện Q, Nguyễn Tùng D và Dương Trung K khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định giữa Q và K đã có nhiều lần mua bán xe máy không có giấy tờ, cụ thể:

Lần 1: Khoảng tháng 7/2022, Nguyễn Thiện Q truy cập vào các hội nhóm mua bán xe máy không giấy tờ trên mạng xã hội Facebook và mua 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ (chưa xác định biển số), không có giấy tờ với giá 5.100.000 đồng của 01 người không quen biết. Q sử dụng xe này một thời gian rồi cầm cố xe cho Nguyễn Hữu Q1 (SN 1994; Trú tại: Xã H, huyện S, thành phố Hà Nội) vay 5.000.000 đồng. Sau khoảng 02 tuần, Q trả cho Q1 5.200.000 đồng và lấy lại xe và bán lại cho K với giá 6.200.000 đồng, Q hưởng lợi 1.000.000 đồng. Ngày 26/8/2023, K đã bán lại chiếc xe trên cho người sử dụng Facebook tên “Đức Aanh” được 6.800.000 đồng, K được hưởng lợi 600.000 đồng. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được người sử dụng tài khoản Facebook “Đức Aanh” nên chưa thu giữ được xe máy.

Lần 2: Sau khi cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ cho Q1 được 5.000.000 đồng, Q tiếp tục mua chiếc xe máy Honda Wave màu đen không giấy tờ với giá 5.000.000 đồng qua mạng xã hội Facebook. Q sử dụng một thời gian rồi bán lại cho K với giá 6.500.000 đồng, Q hưởng lợi 1.500.000 đồng. Ngày 22/8/2023, K bán lại cho 01 người sử dụng tài khoản Facebook tên “Cô Độc Sói” được 7.300.000 đồng, K hưởng lợi 800.000 đồng. Cơ quan điều tra hiện chưa xác định được người sử dụng tài khoản Facebook “Cô Độc Sói” nên chưa thu giữ được xe máy.

Lần 3: Khoảng tháng 8/2023, Q tiếp tục mua 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen – bạc, SM: JA39E-227XXXX; SK: RLHJA3926MY15XXXX không có giấy tờ của 01 người bạn xã hội tên M2 (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.500.000 đồng. Q sau đó mua phụ tùng thay thế hết 1.000.000 đồng và bán lại cho K với giá 6.500.000 đồng, Q được hưởng lợi 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe này khi khám xét khẩn cấp nhà của K.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ của Nguyễn Thiện Q: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode màu xanh BKS: 29H1 – 6xxxx, số khung: RLHJF5118FY10XXXX, số máy: JF51E033XXXX, đăng ký ngày 03/03/2016;

- Thu giữ của Dương Trung K: 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc không có biển kiểm soát, SK: RLHJA3926NJY29XXXX, SM: JA39E-279XXXX; 01 xe máy Honda Wave màu trắng không biển kiểm soát SK: RLHJA3929NY25XXXX, SM JA39E-275XXXX; 01 xe máy Honda Wave anpha vành đúc, không yếm, không đèn pha, SK: RLHJA3926MY15XXXX, SM: JA39E227XXXX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Tùng D: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu xanh, BKS 65B2 – 2xxxx; 01 chiếc áo mưa màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 6169/KL – KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

1. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE không đeo biển kiểm soát: Số khung: RLHJA3926NY29XXXX; số máy: JA39E – 279xxxx là số nguyên thủy;
2. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE không đeo biển kiểm soát: Số khung: RLHJA3929NY25XXXX; số máy: JA39E – 2753444 là số nguyên thủy;
3. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE không đeo biển kiểm soát: Số khung: RLHJA3926MY15XXXX; số máy: JA39E – 2276416 là số nguyên thủy;
4. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH đeo biển kiểm soát: 65B2 – 2xxxx: Số khung: RLHKF1413DY05XXXX; số máy: KF14E – 004xxxx là số nguyên thủy;
5. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH đeo biển kiểm soát: 29H1 – 6xxxx: Số khung: RLHJF5118FY10XXXX; số máy: JF51E – là số nguyên thủy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 213 ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen – bạc, không gắn BKS, (SM: JA39E-279XXXX, SK: RLHJA3926NY29XXXX), đăng ký lần đầu ngày 28/9/2022, trị giá tài sản là 13.000.000 đồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng – bạc, không gắn BKS, (SM: JA39E-275XXXX; SK: RLHJA3929NY25XXXX), đăng ký lần đầu ngày 26/8/2022, trị giá tài sản là 14.000.000 đồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, không gắn BKS, (SM: JA39E-227XXXX; SK: RLHJA3926MY15XXXX), trị giá tài sản là 7.000.000 đồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i, màu xanh, BKS: 65B2 – 2xxxx (SM: KF14E-004xxxx; SK: RLHKF1413DY05XXXX), đăng ký lần đầu ngày 24/12/2013, trị giá tài sản là 42.000.000 đồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu xanh, BKS: 29H1 – 6xxxx (SM: JF51E033XXXX; SK: 5118FY10xxxx), đăng ký lần đầu ngày 03/3/2016, trị giá tài sản là 21.000.000 đồng

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu xanh, SM: KF14E-004xxxx, SK: RLHKF1413DY05XXXX của Nguyễn Tùng D dùng đi trộm cắp cùng Q vào ngày 25/8/2023: Quá trình điều tra xác định, khoảng tháng 9/2022, Nguyễn Tùng D truy cập vào các hội nhóm mua bán xe không giấy tờ trên Facebook mua 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i nêu trên của người không quen biết với giá 25.000.000 đồng tại đường V thuộc khu vực xã M, huyện S, Hà Nội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tang vật của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/01/2022 trên địa bàn phường T, quận B, Hà Nội (hiện chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản) và bị hại là anh Phạm Hồng Q2 (SN 1989; Trú tại: Phường T, quận H, Hà Nội), xe có biển kiểm soát là 29C1 – 343.90. Do hiện chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản và D khai khi mua xe, D không biết rõ nguồn gốc là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu và bàn giao vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận B để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Đối với biển kiểm soát 65B2 - 2xxxx, qua tra cứu xác định đây là biển kiểm soát của xe máy đứng tên đăng ký là anh Nguyễn Hồng K2 (Sinh năm 1993; Trú tại: Phường B, thành phố C, tỉnh Cần Thơ), qua xác minh xác định anh K2 đã bỏ đi khỏi địa phương từ lâu, gia đình và người thân không liên lạc được với anh Nguyễn Hồng K2. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen – bạc (SM: JA39E-227XXXX; SK: RLHJA3926MY15XXXX) thu giữ được khi khám xét nhà của Dương Trung K: Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tang vật của vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/7/2023 trên địa bàn thị trấn C, huyện M, Hà Nội. Bị hại là anh Nguyễn Văn Q3 (SN 1997; Trú tại: Xã M, thị xã P, tỉnh N), xe có biển kiểm soát 20H1 – 5xxxx. Xe do Q2 mua của đối tượng M2 (chưa xác định được). Q2 khai khi mua xe, M2 nói nguồn gốc xe là do mua lại của người khác, Q2 không biết rõ là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu và chuyển vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an huyện M để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 89C2 – 0xxxx màu đen bạc (SK: RLHJA3926NY29XXXX, SM: JA39E-279XXXX) do Q2 và D chiếm đoạt tại khu vực tòa nhà A chung cư A, phường C, quận B, Hà Nội: Quá trình điều tra xác định xe đứng tên đăng ký chủ sở hữu là anh Cao Văn L (Sinh năm 1997; Trú tại: Xã T, huyện A, tỉnh H). Anh L khai đã bán chiếc xe này cho 01 người không quen biết và hiện không còn quyền sở hữu đối với chiếc xe trên nên không có yêu cầu, đề nghị gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo

và rà soát để tìm chủ sở hữu hiện tại của xe trên nhưng chưa có người liên hệ trình báo. Do chưa xác định được bị hại nên ngày 22/11/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 89C2 – 0xxxx màu đen bạc, SK: RLHJA3926NY29XXXX, SM: JA39E-279XXXX để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, biển kiểm soát 29H1 – 6xxxx: Quá trình điều tra, xác minh xác định xe đứng tên đăng ký sở hữu là ông Phạm Văn C (Sinh năm 1978; Trú tại: Phường H, quận H, thành phố Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, ông C khai đã giao xe cho con trai là anh Phạm Minh V quản lý và sử dụng.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, không đeo biển kiểm soát (SK: RLHJA3929NY25XXXX, SM: JA39E-275XXXX): Quá trình điều tra xác định xe có biển kiểm soát 28G1 – 371.94, do bà Nguyễn Thị N2 (Sinh năm 1983; Trú tại: Xã C, huyện L, tỉnh H) đứng tên đăng ký sở hữu ngày 26/8/2022. Tại cơ quan điều tra, bà N2 khai đã cho con trai là anh Nguyễn Văn T2 quản lý và sử dụng.

Ngày 22/11/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode, biển kiểm soát 29H1 – 6xxxx cho anh Phạm Minh V; trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, không đeo biển kiểm soát, SK: RLHJA3929NY25XXXX, SM: JA39E-275XXXX cho anh Nguyễn Văn T2; bàn giao 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH150i màu xanh, đeo biển kiểm soát 65B2 – 2xxxx, SM: KF14E-004xxxx, SK: RLHKF1413DY05XXXX cho Cơ quan điều tra Công an quận B; bàn giao 01 xe máy xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh – đen – bạc, SM: JA39E-227XXXX, SK: RLHJA3926MY15XXXX cho Cơ quan điều tra Công an huyện M.

Đối với việc Nguyễn Hữu Q1 nhận cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ (chưa xác định biển số) để cho Q2 vay 5.000.000 đồng: Quá trình điều tra, Q1 khai bản thân Q1 không làm dịch vụ cầm đồ, khi Q2 muốn vay 5.000.000 đồng và nói sẽ để xe lại thì Q1 có nói với Q2 là không cần để xe lại nhưng Q2 không đồng ý. Q1 không biết gì về nguồn gốc xe, chỉ biết Q2 hay đi xe này. Khoảng 02 tuần sau, Q2 quay lại và đưa cho Q1 5.200.000 đồng và nói biếu Q1 200.000 đồng để uống nước rồi Q2 lấy xe đi nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ (chưa xác định biển số) mà Dương Trung K đã mua lại của Q2 với giá 6.200.000 đồng sau đó bán lại cho người sử dụng Facebook tên “Đức Aanh” và chiếc xe máy Honda Wave màu đen (không giấy tờ) mà K mua của Q2 với giá 6.500.000 đồng sau đó bán lại cho người sử dụng tài khoản Facebook tên “Cô Độc Sói”, do cơ quan điều tra chưa xác định được người sử dụng tài khoản Facebook “Đức Aanh” và “Cô Độc Sói”, chưa thu giữ và làm rõ được nguồn gốc xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để kết luận xử lý.

Quá trình điều tra, do hành vi trộm cắp xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc (SK: RLHJA3929NY25XXXX, SM: JA39E-275XXXX) xảy ra tại phường X, quận B, Hà Nội nên Cơ quan điều tra đã có văn bản trao đổi

thẩm quyền giải quyết vụ án với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B. Ngày 02/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B có văn bản đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N điều tra, giải quyết vụ án.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Thiện Q, Nguyễn Tùng D và Dương Trung K phù hợp với nhau, phù hợp lời khai bị hại, lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số: 426/CT-VKSNTL ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiện Q và bị cáo Nguyễn Tùng D về tội *Trộm cắp tài sản* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Dương Trung K về tội *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có* theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Thiện Q, bị cáo Nguyễn Tùng D và bị cáo Dương Trung K khai nhận hành vi của mình, thành khẩn khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

- + Xử phạt Nguyễn Thiện Q từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

- + Xử phạt Nguyễn Tùng D từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Dương Trung K từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đề nghị:

- + Truy thu của Nguyễn Thiện Q số tiền 12.500.000 đồng;

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo mưa màu xanh;

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh.

- Do các bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Văn T2 và Phạm Minh V không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Trung K đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu điều tra khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 25/8/2023, Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2023, tại khu vực tòa nhà C, phường X, quận B, Hà Nội, Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc (SK: RLHJA3929NY25XXXX, SM: JA39E-275XXXX) trị giá 14.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn T2 sau đó đem đến khu vực ngã tư P, thuộc xã T, huyện S, Hà Nội bán cho Dương Trung K với giá 6.400.000 đồng. Khi bán xe, Q nói rõ cho K biết là xe do trộm cắp mà có nhưng K vẫn đồng ý mua xe nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Vụ 2: Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày 25/8/2023, tại phường C, quận N, Hà Nội Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D đã có hành vi trộm cắp chiếc xe Honda SH Mode, BKS: 29H1 – 6xxxx, trị giá 21.000.000 đồng của anh Phạm Minh V.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D đã chiếm đoạt là **35.000.000** đồng. Trị giá tài sản Dương Trung K đã tiêu thụ, biết rõ là do người khác phạm tội mà có là 14.000.000 đồng.

Các bị cáo thành khẩn khai nhận tội. Vật chứng đã thu hồi và trao trả cho bị hại. Anh Nguyễn Văn T2 và Phạm Minh V không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Hành vi nêu trên của các bị cáo:

- **Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D** đã phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- **Dương Trung K** đã phạm tội “**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, do đó đối với

các bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng với các bị cáo Nguyễn Thiện Q, Nguyễn Tùng D, Dương Trung K. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng cho bị cáo Dương Trung K, bị cáo đã từng phục vụ quân đội theo quy định tại i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên được áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thiện Q và Nguyễn Tùng D theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xét các bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo mưa màu xanh

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11.

Truy thu 12.500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thiện Q do đã thu lời qua việc mua bán xe máy với bị cáo Dương Trung K.

Về bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Văn T2 và Phạm Minh V không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện Q và bị cáo Nguyễn Tùng D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

Tuyên bố bị cáo Dương Trung K phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Thiện Q 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

Xử phạt Nguyễn Tùng D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Dương Trung K tháng 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2023.

2. Về dân sự: Anh Nguyễn Văn T2 và Phạm Minh V không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo mưa màu xanh.

Tích thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 màu xanh.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thiện Q số tiền 12.500.000 đồng.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 108 ngày 08/ 01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Thiện Q, Nguyễn Tùng D và Dương Trung K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- CCTHADS Q. Nam Từ Liêm ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Nhâm